UBND TỈNH TÂY NINH
HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

Số: 1877 /HĐPH
V/v cung cấp tài liệu tuyên truyền, PBGDPL về phòng, chống dịch COVID-19

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 28 tháng 7 năm 2021

UBMTTQVN TỈNH TÂY NINH
ĐẾN
SỐ: 862 NGÀY: 02/8/21
CHUYỂN:
LƯU HỒ SƠ:

Kính gửi:
- Các ngành thành viên Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh;
- Hội đồng Phối hợp PBGDPL các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TU, ngày 24/7/2021 của Tỉnh ủy về thực hiện nghiêm Chỉ thị số 16 của Thủ tướng Chính phủ về phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh; Công văn 2286/UBND-KGVX ngày 12/7/2021 của UBND tỉnh về kiểm soát và cung cấp thông tin về tuyên truyền dịch Covid-19; Công văn số 2464/UBND-KGVX ngày 24/7/2021 về rà soát, lập danh sách người dân gặp khó khăn có nguy cơ thiếu đói và thực hiện việc hỗ trợ kịp thời trong thời gian triển khai thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Nhằm kịp thời tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về phòng, chống dịch bệnh Covid-19 đến các cơ quan, tổ chức và người dân, Sở Tư pháp - cơ quan thường trực của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục tỉnh đã biên soạn **tài liệu tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh Covid-19** với nội dung liên quan đến các biện pháp thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16 của Thủ tướng Chính phủ và các chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 theo quy định của Nghị quyết số 68/NQ-CP về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19; Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 và Quyết định số 15/2021/QĐ-UBND ngày 22/7/2021 hỗ trợ đối với lao động không có giao kết hợp đồng và một số đối tượng đặc thù khác gặp khó khăn do dịch COVID-19.

Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh đề nghị các ngành thành viên Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh và Hội đồng Phối hợp PBGDPL các huyện, thị xã, thành phố thông tin, tuyên truyền, phổ biến tài liệu tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh Covid-19 do Sở Tư pháp biên soạn. Hình thức thông tin, tuyên truyền về phòng, chống COVID-19 cần linh hoạt, phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, điều kiện thực tiễn, bảo đảm thiết thực; truyền tải đầy

đủ, kịp thời thông tin pháp luật đến cán bộ và Nhân dân; phát huy vai trò của phương tiện thông tin, truyền thông, mạng lưới loa truyền thanh cơ sở. Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật (trên Cổng/Trang Thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương; thông tin, PBGDPL qua mạng xã hội, mạng viễn thông…) để cán bộ, Nhân dân dễ dàng tiếp cận, tìm hiểu và thực hiện.

Trên cơ sở tài liệu PBGDPL của Sở Tư pháp (gửi kèm), đề nghị cán bộ pháp chế các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố nghiên cứu, sử dụng để tổ chức tuyên truyền, PBGDPL về phòng, chống dịch bệnh COVID-19 phù hợp với đối tượng và đặc thù của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh đề nghị các ngành thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh và Hội đồng phối hợp PBGDPL các huyện, thị xã, thành phố phối hợp triển khai thực hiện.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Đ/c Võ Đức Trong -PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VP, PBGDPL.

TM. HỘI ĐỒNG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ TƯ PHÁP
TỈNH TÂY NINH

GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP
Phạm Văn Đặng

SỞ TƯ PHÁP TÂY NINH

TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN VỀ PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19

1. Hỏi: Từ 0 giờ ngày 18/7/2021, tỉnh Tây Ninh đã áp dụng giãn cách xã hội trên địa bàn toàn tỉnh theo Chỉ thị 16 trong vòng 14 ngày. Đề nghị cho biết các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19 theo Chỉ thị 16 gồm những biện pháp nào?

Trả lời:

Các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19 theo Chỉ thị 16 về các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19 được Thủ tướng ban hành ngày 31/3/2020. Theo đó yêu cầu:

- Gia đình cách ly với gia đình; thôn bản cách ly với thôn bản; xã cách ly với xã; huyện cách ly với huyện; tỉnh cách ly với tỉnh; phân xưởng, nhà máy sản xuất phải bảo đảm khoảng cách an toàn; đeo khẩu trang, thực hiện khử trùng, diệt khuẩn theo quy định.

- Người dân ở nhà, hạn chế ra ngoài, trừ các trường hợp thật sự cần thiết như mua lương thực, dược phẩm, hàng hóa, dịch vụ thiết yếu; các trường hợp khẩn cấp như cấp cứu, khám chữa bệnh, thiên tai, hỏa hoạn... làm việc tại các cơ quan, đơn vị nhà nước, lực lượng vũ trang, cơ quan ngoại giao...

- Trường hợp ra khỏi nhà phải đeo khẩu trang, rửa tay bằng xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn; không tập trung quá 2 người trở lên tại nơi công cộng, ngoài phạm vi công sở, trường học, bệnh viện và phải giữ khoảng cách tối thiểu 2m.

- Tạm ngừng hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe ôtô, trừ trường hợp vận chuyển cán bộ, nhà quản lý, chuyên gia, công nhân… và một số xe taxi chở người dân đi, đến bệnh viện, trung tâm y tế trong trường hợp cấp thiết.

- Kiểm soát chặt chẽ, yêu cầu kê khai y tế bắt buộc đối với bệnh nhân, người nhà, người chăm sóc bệnh nhân tại cơ sở y tế. Mỗi bệnh nhân chỉ được một người chăm sóc, dừng việc thăm bệnh nhân tại các cơ sở y tế.

- Người đứng đầu doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, cơ sở kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu trách nhiệm áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch tại cơ sở mình, bảo đảm sức khỏe, an toàn cho người lao động.

- Các cơ quan, đơn vị nhà nước bố trí cho cán bộ, công chức, viên chức sử dụng công nghệ thông tin làm việc tại nhà; chỉ những trường hợp thật sự cần thiết như trực chiến đấu, trực cơ quan, cung ứng hàng hóa dịch vụ thiết yếu, xử lý tài liệu mật và các nhiệm vụ cần thiết khác theo yêu cầu mới đến làm việc tại công sở; tăng cường tổ chức họp trực tuyến.

Người đứng đầu chịu trách nhiệm về việc cán bộ, nhân viên lây nhiễm dịch bệnh do không chấp hành nghiêm quy định phòng, chống dịch tại công sở.

2. Hỏi: Việc xử phạt người dân ra đường khi không cần thiết sẽ bị xử phạt như thế nào? Thẩm quyền do ai xử phạt?

Trả lời:

Theo Chỉ thị 16 thì: Người dân ở nhà, hạn chế ra ngoài, trừ các trường hợp thật sự cần thiết như mua lương thực, dược phẩm, hàng hóa, dịch vụ thiết yếu; các trường hợp khẩn cấp như cấp cứu, khám chữa bệnh, thiên tai, hỏa hoạn... làm việc tại các cơ quan, đơn vị nhà nước, lực lượng vũ trang, cơ quan ngoại giao...

Như vậy, nếu người dân ra ngoài đường mà không có lý do chính đáng sẽ bị phạt tiền từ 01 triệu đồng đến 03 triệu đồng (theo điểm a, khoản 1, Điều 12 Nghị định 117 /2020/NĐ-CP xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế). hành vi này vi phạm không thực hiện biện pháp bảo vệ cá nhân đối với người có nguy cơ mắc bệnh dịch theo hướng dẫn của cơ quan y tế.

3. Hỏi: Ra đường không đeo khẩu trang, không giữ khoảng cách 2m theo quy định sẽ bị xử phạt như thế nào? Thẩm quyền do ai xử phạt?

Trả lời:

Theo Chỉ thị 16: Trường hợp ra khỏi nhà phải đeo khẩu trang, rửa tay bằng xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn; không tập trung quá 2 người trở lên tại nơi công cộng, ngoài phạm vi công sở, trường học, bệnh viện và phải giữ khoảng cách tối thiểu 2m.

Như vậy, Nếu người dân ra khoải nhà mà không đeo khẩu trang, không giữ khoảng cách 2m sẽ bị phạt tiền từ 01 triệu đồng đến 03 triệu đồng (theo điểm a, khoản 1, Điều 12 Nghị định 117 /2020/NĐ-CP xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế). hành vi này vi phạm không thực hiện biện pháp bảo vệ cá nhân đối với người có nguy cơ mắc bệnh dịch theo hướng dẫn của cơ quan y tế.

4. Hỏi: Hành vi vứt khẩu trang, các chất, vật dụng đã sử dụng không đúng nơi quy định có khả năng làm lây lan dịch bệnh Covid-19 sẽ bị xử phạt như thế nào?

Trả lời:

Khoản 1 Điều 6 Nghị định 117/2020/NĐ-CP quy định: Hành vi vứt khẩu trang, các chất, vật dụng đã sử dụng không đúng nơi quy định có khả năng làm lây lan dịch bệnh Covid-19 sẽ bị phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng.

5. Hỏi: Việc tụ tập quá 02 người nơi công cộng sẽ bị xử phạt như thế nào?

Trả lời:

Theo Chỉ thị 16: Gia đình cách ly với gia đình; thôn bản cách ly với thôn bản; xã cách ly với xã; huyện cách ly với huyện; tỉnh cách ly với tỉnh; phân

xưởng, nhà máy sản xuất phải bảo đảm khoảng cách an toàn; đeo khẩu trang, thực hiện khử trùng, diệt khuẩn theo quy định.

Theo tinh thần trên, các hộ dân, nhà dân trên địa bàn sinh sống phải cách ly với nhau, phải ở trong nhà, chỉ ra đường trong trường hợp cần thiết, cấp thiết. Như vậy nếu tụ tập quá 02 là hành vi tụ tập, vi phạm quy định cách ly sẽ bị xử phạt.

Theo quy định, việc tập trung đông người sẽ bị xử phạt từ 10-20 triệu đồng (theo điểm c, khoản 3, Điều 12, Nghị định 117/2020/NĐ-CP). Đây là hành vi vi phạm không thực hiện quyết định áp dụng biện pháp hạn chế tập trung đông người. Mức xử phạt này áp dụng cho từng cá nhân vi phạm.

6. Hỏi: Hành vi cung cấp nội dung thông tin sai sự thật, vu khống, xuyên tạc, xúc phạm uy tín của cơ quan, tổ chức và danh dự, nhân phẩm của cá nhân liên quan đến phòng, chống dịch Covid-19 sẽ bị xử lý như thế nào?

Trả lời:

Theo điểm a khoản 1 và khoản 3 Điều 101 Nghị định 15/2020/NĐ-CP quy định:

Hành vi cung cấp nội dung thông tin sai sự thật, vu khống, xuyên tạc, xúc phạm uy tín của cơ quan, tổ chức và danh dự, nhân phẩm của cá nhân liên quan đến phòng, chống dịch Covid-19 sẽ bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với cá nhân và từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với tổ chức; và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả "Buộc gỡ bỏ thông tin sai sự thật hoặc gây nhầm lẫn hoặc thông tin vi phạm pháp luật".

Trường hợp đưa lên mạng máy tính, mạng viễn thông thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật, thông tin xuyên tạc về tình hình dịch bệnh Covid-19 có thể bị xử lý theo Điều 288 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 với mức phạt tiền lên đến 1tỷ đồng hoặc phạt tù đến 07 năm.

7. Các phương tiện vận tải ra vào tỉnh mà không thực hiện yêu cầu kiểm tra và xử lý y tế sẽ bị xử lý như thế nào?

Trả lời:

Các phương tiện vận tải ra vào tỉnh mà không thực hiện yêu cầu kiểm tra và xử lý y tế có thể bị xử phạt từ 30 triệu đồng đến 40 triệu đồng (theo điểm a, khoản 5, Điều 12 Nghị định 117/2020/NĐ-CP). Đây là hành vi vi phạm không thực hiện yêu cầu kiểm tra và xử lý y tế đối với phương tiện vận tải trước khi ra khỏi vùng có dịch trong tình trạng khẩn cấp về dịch.

8. Hỏi: Nếu người dân không khai báo y tế theo yêu cầu phòng chống dịch sẽ bị xử lý như thế nào?

Trả lời:

Theo Chỉ thị 16: Kiểm soát chặt chẽ, yêu cầu kê khai y tế bắt buộc đối với bệnh nhân, người nhà, người chăm sóc bệnh nhân tại cơ sở y tế. Mỗi bệnh nhân chỉ được một người chăm sóc, dừng việc thăm bệnh nhân tại các cơ sở y tế.

Trường hợp người dân không khai báo y tế theo yêu cầu phòng chống dịch có thể bị phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 10 triệu đồng (theo khoản 2, điều 14 Nghị định 117/2020/NĐ-CP). Đây là hành vi vi phạm không chấp hành các biện pháp phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền,.

9. Hỏi: Hành vi cản trở; xúi giục, lôi kéo; kích động người khác không chấp hành yêu cầu thanh tra, kiểm tra, kiểm soát hoặc có lời nói, hành động đe dọa, lăng mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người thi hành công vụ phòng, chống dịch bệnh Covid-19 sẽ bị xử lý như thế nào?

Trả lời:

Khoản 2 Điều 20 Nghị định 167/2013/NĐ-CP quy định: Hành vi cản trở; xúi giục, lôi kéo; kích động người khác không chấp hành yêu cầu thanh tra, kiểm tra, kiểm soát hoặc có lời nói, hành động đe dọa, lăng mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người thi hành công vụ phòng, chống dịch bệnh Covid-19 sẽ bị phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với cá nhân (từ 4.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng đối với tổ chức).

Hành vi trên tùy theo tính chất, mức độ gây thiệt hại nếu có đủ yếu tố cấu thành tội phạm có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự tội chống người thi hành công vụ theo Điều 330 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, với các khung hình phạt như sau:

- Phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

- Phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

10. Hỏi: Nếu người dân không thực hiện quyết định kiểm tra, giám sát, xử lý y tế trước khi ra, vào vùng dịch sẽ bị xử lý như thế nào?

Trả lời:

Nếu người dân không thực hiện quyết định kiểm tra, giám sát, xử lý y tế trước khi ra, vào vùng dịch sẽ bị phạt tiền từ 20 triệu đến 30 triệu đồng (điểm a, khoản 4, điều 12 nghị định 117/2020/NĐ-CP). Đây là hành vi vi phạm không thực hiện quyết định kiểm tra, giám sát, xử lý y tế trước khi ra vào vùng có dịch thuộc nhóm A.

11. Hỏi: Việc các hàng quán không tạm ngừng kinh doanh dịch vụ không thiết yếu, hàng ăn uống theo yêu cầu sẽ bị xử lý như thế nào?

Trả lời:

Việc không tạm ngừng kinh doanh dịch vụ không thiết yếu, hàng ăn uống theo yêu cầu sẽ bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 20 triệu đồng (theo điểm c,

khoản 3, Điều 12 Nghị định 117/2020/NĐ-CP). Đây là hành vi vi phạm không thực hiện quyết định áp dụng biện pháp hạn chế tập trung đông người hoặc tạm đình chỉ hoạt động kinh doanh, dịch vụ tại nơi công cộng. Đối với tổ chức áp dụng mức phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Hành vi trên tùy theo tính chất, mức độ gây thiệt hại là nguyên nhân làm lây lan dịch bệnh cho xã hội hoặc gây hậu quả nghiêm trọng cho xã hội và tốn kém chi phí cho công tác phòng, chống dịch từ 100 triệu đồng trở lên nếu có đủ yếu tố cấu thành tội phạm có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự tội vi phạm quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động, về an toàn ở nơi đông người theo Điều 295 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, với các khung hình phạt như sau:

- Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

- Phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.

- Phạt tù từ 06 năm đến 12 năm.

Ngoài ra, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

12. Hỏi: Hành vi trốn khỏi nơi cách ly, không tuân thủ quy định về cách ly; từ chối, trốn tránh việc áp dụng biện pháp cách ly, cưỡng chế cách ly để phòng, chống dịch sẽ bị xử lý như thế nào?

Trả lời:

Hành vi trốn khỏi nơi cách ly, không tuân thủ quy định về cách ly; từ chối, trốn tránh việc áp dụng biện pháp cách ly, cưỡng chế cách ly để phòng, chống dịch có thể bị xử phạt hành chính tối đa đến 10 triệu đồng (khoản 1, Điều 11 nghị định 117/2020/NĐ-CP). Biện pháp khắc phục hậu quả: là buộc thực hiện việc cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế đối với hành vi vi phạm này.

Hành vi trên tùy theo tính chất, mức độ gây thiệt hại là nguyên nhân làm lây lan dịch bệnh cho xã hội hoặc gây hậu quả nghiêm trọng cho xã hội nếu có đủ yếu tố cấu thành tội phạm có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự tội làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người theo Điều 240 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, với các khung hình phạt như sau:

- Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

- Phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

- Phạt tù từ 10 năm đến 12 năm.

Ngoài ra, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

13. Hỏi: Khi phát hiện bản thân hoặc người khác có triệu chứng mắc COVID-19 mà không kịp thời khai báo y tế, che giấu bệnh sẽ bị xử lý như thế nào?

Trả lời:

Nếu người dân phát hiện bản thân hoặc người khác có triệu chứng mắc COVID-19 mà không kịp thời khai báo y tế, khai báo y tế gian dối, che giấu bệnh có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 20 triệu đồng (điểm a và b khoản 3, Điều 7 Nghị định 117/2020/NĐ-CP). Đây là hành vi che giấu, không khai báo hoặc khai báo không kịp thời hiện trạng bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A của bản thân hoặc của người khác mắc bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A; cố ý khai báo, thông tin sai sự thật về bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A.

Hành vi trên tùy theo tính chất, mức độ gây thiệt hai là nguyên nhân làm lây lan dịch bệnh cho xã hội hoặc gây hậu quả nghiêm trọng cho xã hội nếu có đủ yếu tố cấu thành tội phạm có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự tội làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người theo Điều 240 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, với các khung hình phạt như sau:

- Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

- Phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

- Phạt tù từ 10 năm đến 12 năm.

Ngoài ra, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

14. Hỏi: Người không khai báo, hoặc khai báo không trung thực diễn biến bệnh với thầy thuốc, nhân viên y tế sẽ bị xử lý như thế nào?

Trả lời:

Người không khai báo, hoặc khai báo không trung thực diễn biến bệnh với thầy thuốc, nhân viên y tế sẽ bị xử phạt 1 - 3 triệu đồng (theo khoản 2, Điều 7 Nghị định 117/2020/NĐ-CP).

15. Hỏi: Hành vi kỳ thị người mắc Covid-19 sẽ bị xử lý thế nào?

Trả lời:

Dịch Covid-19 vẫn đang diễn biến phức tạp, trong khi cả nước đồng lòng chống dịch thì cũng còn không ít trường hợp tỏ ra kỳ thị với những người nghi ngờ, người nhiễm Covid-19 bằng những biểu hiện ở mức độ khác nhau. Hành

vi kỳ thị này là vi phạm pháp luật và tùy theo tính chất, mức độ có thể bị xử lý từ hành chính đến hình sự.

Cụ thể, hành vi kỳ thị phổ biến là tung tin thất thiệt về người mắc Covid-19 hoặc người trở về từ vùng dịch, từ đó khiến cộng đồng có cái nhìn không đúng, dẫn đến xa lánh, ảnh hưởng đến uy tín, danh dự, nhân phẩm của họ.

Hành vi kỳ thị này có thể bị xử phạt hành chính theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP.

Cụ thể, phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 100.000 đồng - 300.000 đồng đối với hành vi: Có cử chỉ, lời nói thô bạo, khiêu khích, trêu ghẹo, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác.

Nếu hành vi này nghiêm trọng, đủ dấu hiệu cấu thành tội phạm thì sẽ bị xử lý hình sự theo Điều 155 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017 về tội làm nhục người khác, với mức phạt từ cao nhất lên đến 5 năm.

- Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm.

- Phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.

- Phạt tù từ 02 năm đến 05 năm.

Ngoài ra, người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

16. Hỏi: Việc lợi dụng tình hình dịch bệnh để tăng giá các mặt hàng thiết yếu để trục lợi sẽ bị xử lý như thế nào?

Trả lời:

* Về xử lý vi phạm hành chính:

Theo quy định tại Điều 12 của Nghị định số 109/2013/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 49/2016/NĐ-CP:

- Hành vi không niêm yết giá hàng hóa, dịch vụ tại địa điểm phải niêm yết giá theo quy định của pháp luật; niêm yết giá không rõ ràng gây nhầm lẫn cho khách hàng sẽ bị phạt tiền từ 500.000 đồng đến 01 triệu đồng. Nếu các hành vi này vi phạm nhiều lần; tái phạm; niêm yết giá không đúng giá cụ thể hoặc không nằm trong khung giá hoặc cao hơn mức giá tối đa hoặc thấp hơn mức giá tối thiểu do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá sẽ bị phạt tiền từ 01 triệu đồng đến 03 triệu đồng.

- Hành vi bán cao hơn giá niêm yết hàng hóa, dịch vụ do tổ chức, cá nhân định giá không thuộc Danh mục bình ổn giá, hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hạn chế kinh doanh hoặc kinh doanh có điều kiện sẽ bị phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 10 triệu đồng.

- Hành vi lợi dụng khủng hoảng kinh tế, thiên tai, địch họa, hỏa hoạn, dịch bệnh và điều kiện bất thường, lợi dụng chính sách của Nhà nước để định giá mua, giá bán hàng hóa, dịch vụ bất hợp lý sẽ bị phạt tiền từ 20 triệu đồng đến 30 triệu đồng. Đồng thời còn áp dụng biện pháp buộc nộp vào ngân sách nhà nước số tiền thu lợi do định giá mua, giá bán hàng hóa, dịch vụ bất hợp lý (Điều 17 của Nghị định số 109/2013/NĐ-CP).

Điều 31 Nghị định 98/2020/NĐ-CP quy định:

- Hành vi lợi dụng tình hình khan hiếm hàng hóa hoặc tạo ra sự khan hiếm hàng hóa giả tạo trên thị trường để mua vét, mua gom hàng hóa có giá trị từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng nhằm bán lại thu lợi bất chính thuộc một trong các trường hợp sau đây mà không bị truy cứu trách nhiệm hình sự: Hàng hóa thuộc danh mục bình ổn giá hoặc danh mục nhà nước định giá theo quy định của pháp luật về giá; Khi thị trường có biến động về cung cầu, giá cả hàng hóa do thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh, chiến tranh hoặc diễn biến bất thường khác sẽ bị phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 10 triệu đồng (khoản 1 Điều 31 Nghị định 98/2020/NĐ-CP).

- Khoản 2, 3, 4, 5 Điều 31 Nghị định 98/2020/NĐ-CP quy định với các hành vi vi phạm tại khoản 1 nêu trên mức phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng sẽ tương ứng với giá trị hàng hóa nhằm bán lại thu lợi bất chính.

Ngoài ra, còn áp dụng hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu tang vật đối với hành vi vi phạm quy định tại Điều này; tước quyền sử dụng giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, giấy phép kinh doanh, chứng chỉ hành nghề từ 06 tháng đến 12 tháng đối với hành vi vi phạm quy định tại Điều này trong trường hợp vi phạm nhiều lần hoặc tái phạm; đình chỉ hoạt động kinh doanh hàng hóa vi phạm từ 06 tháng đến 12 tháng đối với hành vi vi phạm quy định tại Điều này trong trường hợp vi phạm nhiều lần hoặc tái phạm.

Biện pháp khắc phục hậu quả là buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

* Về xử lý hình sự

Điều 196 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định về Tội đầu cơ: Người nào lợi dụng tình hình khan hiếm hoặc tạo ra sự khan hiếm giả tạo trong tình hình thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh hoặc tình hình khó khăn về kinh tế mua vét hàng hóa thuộc danh mục mặt hàng bình ổn giá hoặc thuộc danh mục hàng hóa được Nhà nước định giá nhằm bán lại để thu lợi bất chính tùy thuộc vào giá trị hàng hóa có thể bị phạt tù lên đến 5 năm tù.

Đối với pháp nhân thương mại phạm tội này, có mức phạt cao nhất là 9 tỷ đồng. Bên cạnh đó pháp nhân thương mại còn có thể bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng, cấm kinh doanh, cấm hoạt động trong một số lĩnh vực nhất định hoặc cấm huy động vốn từ 01 năm đến 03 năm.

17. Hỏi: Đề nghị cho biết Chính phủ đã có chính sách hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương do Covid-19 như thế nào?

Trả lời:

Ngày 01 tháng 7 năm 2021, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 68/NQ-CP về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 và Ngày 07/07/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19. Với mục đích hỗ trợ cho người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, góp phần phục hồi sản xuất, kinh doanh, giảm thiểu những tác động tiêu cực của đại dịch, ổn định sản xuất, kinh doanh, đảm bảo đời sống và an toàn cho người lao động.

Chính sách hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương do Covid-19 của Chính phủ như sau:

- Đối tượng và điều kiện hỗ trợ: Người lao động làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên hoặc chi đầu tư và chi thường xuyên, cơ sở giáo dục dân lập, tư thục ở cấp giáo dục mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục nghề nghiệp (sau đây gọi là doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ sở giáo dục) phải tạm dừng hoạt động theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch COVID-19 được hỗ trợ khi đủ các điều kiện sau:

+ Tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương trong thời hạn của hợp đồng lao động, từ 15 ngày liên tục trở lên, tính từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021 và thời điểm bắt đầu tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến ngày 31 tháng 12 năm 2021.

+ Đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc tại tháng liền kề trước thời điểm người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương.

- Mức hỗ trợ 1.855.000 đồng/người đối với người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương từ 15 ngày liên tục trở lên đến dưới 01 tháng (30 ngày). Mức hỗ trợ 3.710.000 đồng/người đối với người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương từ 01 tháng (30 ngày) trở lên. Phương thức chi trả: Trả 01 lần cho người lao động.

- Người lao động đang mang thai được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/người; người lao động đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em

chưa đủ 06 tuổi thì được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/trẻ em chưa đủ 06 tuổi và chỉ hỗ trợ cho 01 người là mẹ hoặc cha hoặc người chăm sóc thay thế trẻ em.

18. Hỏi: Người lao động ngừng việc do Covid-19 thì được Chính phủ hỗ trợ như thế nào?

Trả lời:

- Đối tượng, điều kiện hỗ trợ: Làm việc theo chế độ hợp đồng lao động bị ngừng việc theo khoản 3 Điều 99 Bộ luật Lao động và thuộc đối tượng phải cách ly y tế hoặc trong các khu vực bị phong tỏa theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền từ 14 ngày trở lên trong thời gian từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021; đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc tại tháng trước liền kề tháng người lao động ngừng việc theo khoản 3 Điều 99 Bộ luật Lao động.

- Mức hỗ trợ và phương thức chi trả: 1.000.000 đồng/người. Trả 01 lần cho người lao động.

- Người lao động đang mang thai được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/người; người lao động đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em chưa đủ 06 tuổi được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/trẻ em chưa đủ 06 tuổi và chỉ hỗ trợ cho 01 người là mẹ hoặc cha hoặc người chăm sóc thay thế trẻ em.

19. Hỏi: Người lao động chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp do Covid-19 thì được Chính phủ hỗ trợ như thế nào?

Trả lời:

- Đối tượng, điều kiện hỗ trợ: Người lao động làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên hoặc chi đầu tư và chi thường xuyên, cơ sở giáo dục dân lập, tư thục ở cấp giáo dục mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục nghề nghiệp phải dừng hoạt động theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch COVID-19 trong thời gian từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021 được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau:

+ Đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc tại tháng liền kề trước thời điểm người lao động chấm dứt hợp đồng lao động.

+ Chấm dứt hợp đồng lao động trong thời gian từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021 nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp, trừ các trường hợp sau đây: Người lao động đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật; hưởng lương hưu, trợ cấp mất sức lao động hằng tháng.

- Mức hỗ trợ và phương thức chi trả là 3.710.000 đồng/người. Trả 01 lần cho người lao động.

- Người lao động đang mang thai được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/người; người lao động đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em chưa đủ 06 tuổi được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/trẻ em chưa đủ 06 tuổi và chỉ hỗ trợ cho 01 người là mẹ hoặc cha hoặc người chăm sóc thay thế trẻ em.

20. Hỏi: Chính sách hỗ trợ của Chính phủ đối với trẻ em và người đang điều trị covid-19, cách ly y tế như thế nào?

Trả lời:

Đối tượng hỗ trợ là: Trẻ em (người dưới 16 tuổi theo quy định của Luật Trẻ em) và người điều trị do nhiễm COVID-19 (F0) hoặc cách ly y tế để phòng, chống COVID- 19 (F1) theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ như sau:

- Hỗ trợ tiền ăn mức 80.000 đồng/người/ngày đối với các trường hợp người điều trị nhiễm COVID-19 (F0), từ ngày 27 tháng 4 năm 2021 đến ngày 31 tháng 12 năm 2021, thời gian hỗ trợ theo thời gian điều trị thực tế nhưng tối đa 45 ngày.

- Hỗ trợ tiền ăn mức 80.000 đồng/người/ngày đối với các trường hợp người thực hiện cách ly y tế (F1) theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, từ ngày 27 tháng 4 năm 2021 đến ngày 31 tháng 12 năm 2021, thời gian hỗ trợ tối đa 21 ngày.

- Đối với trẻ em trong thời gian điều trị do nhiễm COVID-19 hoặc cách ly y tế:

+ Được hỗ trợ thêm một lần mức 1.000.000 đồng/trẻ em.

+ Ngân sách nhà nước đảm bảo chi phí đối với các chi phí ngoài phạm vi chi trả của bảo hiểm y tế và chi phí khám, chữa bệnh đối với trẻ em không có thẻ bảo hiểm y tế.

21. Hỏi: Chính sách hỗ trợ của UBND tỉnh đối với người thu gom rác, phế liệu, bốc vác, bán vé xổ số kiến thiết; bán hàng rong, sửa chữa đồ gia dụng, buôn bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định... gặp khó khăn do dịch Covid-19 như thế nào?

Trả lời::

Ngày 22/7/2021, UBND tỉnh Tây Ninh đã ban hành Quyết định số 15/2021/QĐ-UBND hỗ trợ đối với lao động không có giao kết hợp đồng và một số đối tượng đặc thù khác gặp khó khăn do dịch COVID-19.

Theo đó, có 5 nhóm đối tượng được hỗ trợ theo quy định tại Khoản 12, Mục II, Nghị quyết 68/NĐ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ.

Các nhóm đối tượng được tỉnh hỗ trợ gồm: Thu gom rác, phế liệu, bốc vác, vận chuyển hàng hóa bằng xe 2 bánh, 3 bánh, xe tải nhỏ từ 2 tấn trở xuống tại các chợ, bến bãi, lái xe mô tô 2 bánh chở khách (xe ôm), lái xe công nghệ 2

bánh; bán vé xổ số kiến thiết; bán hàng rong, sửa chữa đồ gia dụng, buôn bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định; lao động giúp việc gia đình, lao động trong các cơ sở giáo dục tư thục, người lao động làm việc trong các cơ sở giáo dục công lập ký hợp đồng khoán việc có quyết định thôi việc;

Bên cạnh đó, các đối tượng tự làm hoặc lao động làm việc trong các lĩnh vực ăn uống, lưu trú, du lịch, chăm sóc sức khỏe (massage, xoa bóp y học, chăm cứu), lĩnh vực làm đẹp (cắt tóc, gội đầu, nail), lĩnh vực dịch vụ (karaoke, spa, internet, quán bar, vũ trường, rạp chiếu phim, phòng trà, phòng tập gym, thể dục thể thao, lao động tự do trong lĩnh vực xây dựng cũng thuộc đối tượng được hỗ trợ.

Mức hỗ trợ là 1,5 triệu đồng/người đối với người lao động có thời gian nghỉ việc, mất việc làm từ 15 ngày trở lên (chi hỗ trợ 1 lần cho 1 người). Kinh phí hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành và nguồn huy động hợp pháp khác./.